TÒA ÁN ND HUYỆN NGA SƠN **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2020/HSST
Ngày: 26-11-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGA SƠN, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Trung Thu.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Dương Thị Thắm; bà Vũ Thị Hà.

Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Mai Thị Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 26/11/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, mở phiên tòa để xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 44/2020/TLST-HS ngày 30/10/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2020/QĐXXST-HS ngày 13/11/2020 đối với bị cáo:

Mai Doãn M - Sinh năm: 1993; sinh trú quán: Thôn 1, xã V, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Doãn Th và bà Phạm Thị V; vợ là Lê Thị Tr (đã ly hôn), chưa có con; tiền sự: Không; tiền án: 01

Ngày 27/9/2017, bị TAND huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 36 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản" theo Bản án số 23/2017/HSST (khoản 2 Điều 136 BLHS 1999); ngày 30/10/2017, bị TAND huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 06 tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng" theo Bản án số 63/2017/HSST. Tổng hợp hình phạt của Bản án số 23/2017/HSST của TAND huyện Nga Sơn, buộc Mai Doãn M chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 42 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/5/2017. Chấp hành xong hình phạt ngày 22/01/2020, chưa được xóa án tích.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/9/2020 đến nay - Có mặt.

- *Người bị hại*: Chị Bùi Thị H - Sinh năm: 1992 - Địa chỉ: Thôn Vân Hoàn, xã P, huyện N, tỉnh Thanh Hóa - Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1/ Bà Phạm Thị V - Sinh năm: 1973 - Địa chỉ: Thôn Vân Hoàn, xã P, huyện N, tỉnh Thanh Hóa - Có mặt.

2/ Ông Mai Doãn T - Sinh năm: 1970 - Địa chỉ: Thôn 1, xã V, huyện N, tỉnh Thanh Hóa - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 31/8/2020, Mai Doãn M điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Exciter BKS 36G1-368.90 đi từ nhà ở thôn 1, xã V, huyện N ra tỉnh lộ 508 để đến nhà bạn ở huyện Hà Trung. Khi M đến gần khu vực phòng khám đa khoa Thành Đạt, thuộc thôn Tam Linh, xã Th thì nhìn thấy chị Bùi Thị H, sinh năm 1992, ở thôn Vân Hoàn, xã P đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius BKS 36G1-369.31 đi phía trước cùng chiều. Trên vai chị H đeo túi xách màu đỏ nên M nảy sinh ý định cướp giật lấy tiền chi tiêu cá nhân. M điều khiển xe mô tô đi theo chị H. Khi đến ngã ba giao nhau giữa tỉnh lộ 508 với đường thôn Tam Linh, xã Th đi xã P thì chị H rẽ trái, đi vào đường liên xã Th đi xã P. M cũng điều khiển xe mô tô rẽ trái tiếp tục bám theo chị H. Đến đoạn đường vắng người qua lại thuộc thôn Đồng Đội, xã P, M đã vượt lên áp sát bên phải chị H rồi dùng tay trái giật chiếc túi trên vai chị H khiến dây đeo túi bị đứt. Giật được túi xách, M điều khiển xe bỏ chạy.

Chị H phanh xe lại, xe đổ chị H ngã xuống đường nên bị một số xây xát nhẹ. Sau đó, chị H điều khiển xe mô tô chạy theo người vừa cướp giật chiếc túi nhưng không kịp nên chị H đi về nhà.

Sau khi giật được túi xách của chị H, Mai Doãn M điều khiển xe mô tô đến trục quốc lộ 10B đoạn giáp ranh giữa xã P và xã Tr thì dừng xe lại kiểm tra, thấy bên trong túi xách có 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus màu vàng đồng; 03 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng; 02 thẻ ngân hàng và 01 túi thuốc (tân dược). M lấy điện thoại và số tiền 1.500.000đ bỏ vào túi quần, còn lại túi xách, 02 thẻ ngân hàng và 01 túi thuốc M bỏ vào bao rác bên đường. Sau đó M điều khiển xe mô tô đến nhà bạn là Đỗ Văn Đ, sinh năm 1983 ở thôn Đại Sơn, xã T, huyện H, tỉnh Thanh Hóa chơi, ăn cơm, rồi về nhà ở xã Nga Văn ngủ. Sáng ngày 01/9/2020, M đến công ty TNHH Sản phẩm nhựa Hing Lung, ở tiểu khu Hưng Long, thị trấn N, huyện N để làm việc. Tại đây, M mở chiếc điện thoại di động cướp giật ngày 31/8/2020 để sử dụng nhưng không mở được do không có mật khẩu nên M đã tháo sim rồi bỏ cả điện thoại và sim xuống cống thoát nước khu vệ sinh nam của Công ty Hinglung.

Sáng ngày 01/9/2020, chị Bùi Thị H có đơn trình báo sự việc với Công an xã P. Công an xã P đã báo cáo Cơ quan CSĐT Công an huyện Nga Sơn để giải quyết theo thẩm quyền. Cơ quan CSĐT đã tiến hành kiểm tra xác M, rà soát các đối tượng có biểu hiện nghi vấn.

Qua quá trình làm việc với Cơ quan CSĐT Công an huyện Nga Sơn, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, ngày 04/9/2020 Mai Doãn M đã tự thú với Cơ quan CSĐT Công an huyện Nga Sơn khai báo về hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên đồng thời Mai Doãn M đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Nga Sơn 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại

xe EXCITER, màu xám đen, có số máy G3D4E979774, số khung: RLCUG1010KY210143, gắn BKS 36G1-368.90, xe không có gương chiếu hậu.

Ngày 05 tháng 9 năm 2020, Cơ quan CSĐT đã tiến hành truy tìm vật chứng, kết quả: tìm thấy 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6Plus, màu vàng đồng, phía sau điện thoại có ghi số IMEI: 355388073068827, bên trong không gắn thẻ sim ở dưới cống thoát nước trong công ty Hinglung, không tìm thấy sim điện thoại. Đối với chiếc túi xách cùng các giấy tờ, đồ vật bên trong, Cơ quan CSĐT đã truy tìm nhưng chưa có kết quả.

Ngày 08/9/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Nga Sơn đã ra Yêu cầu số 24/CSĐT yêu cầu Hội đồng định giá tài sản huyện Nga Sơn xác định trị giá tài sản tại thời điểm bị cướp giật gồm: 01 túi xách đeo chéo bằng da màu đỏ, nhãn hiệu "CD plagon leath", mua năm 2016, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu vàng đồng, đã qua sử dụng; 01 sim điện thoại di động Viettel số 0866.656.798; 01 thẻ Ngân hàng Viettinbank, số tài khoản 107006775088 mang tên Bùi Thị H và 01 thẻ Ngân hàng Vietcombank, số tài khoản 0611001986397 mang tên Bùi Thị H.

Tại kết luận định giá tài sản ngày 09/9/2020, Hội đồng định giá tài sản huyện Nga Sơn kết luận: 01 túi xách đeo chéo bằng da màu đỏ, nhãn hiệu "CD plagon leath", mua năm 2016, đã qua sử dụng có giá trị 300.000đ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu vàng đồng, đã qua sử dụng có giá trị 2.100.000đ; 01 sim điện thoại di động Viettel số 0866.656.798 có giá trị 50.000đ; 01 thẻ Ngân hàng Viettinbank số tài khoản 107006775088 có giá trị 50.000đ; 01 thẻ Ngân hàng Vietcombank số tài khoản 0611001986397 có giá trị 50.000đ. Tổng trị giá tài sản 2.550.000đ.

Quá trình điều tra xác định được: chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe EXCITER, màu xám đen, có số máy G3D4E979774, số khung: RLCUG1010KY210143, BKS 36G1-368.90 là tài sản của chị Phạm Thị V, ngày 31/8/2020, M sử dụng chiếc xe đi cướp giật tài sản nhưng chị V không biết. Do đó, ngày 30/9/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Nga Sơn đã trả lại cho chị Phạm Thị V. Sau khi nhận lại tài sản, chị V không có yêu cầu gì thêm.

Khi M cướp giật chiếc túi xách của chị H thì chị H đang điều khiển xe môtô, làm chị H ngã xuống đường, bị xây xát nhẹ, không phải điều trị tại các cơ sở y tế, chị H từ chối giám định thương tích, không yêu cầu bồi thường. Mai Doãn M đã tác động gia đình xin lỗi và bồi thường thiệt hại cho chị H, chị H không có yêu cầu gì thêm đồng thời có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Mai Doãn M.

Số vật chứng còn lại: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu vàng đồng, đã qua sử dụng, hiện tại máy không bật được nguồn, đã hư hỏng, không còn giá trị sử dụng, chị H không nhận lại, hiện đang được bảo quản, chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

Từ những hành vi trên, Cáo trạng số 47/CT-VKSNS-KT ngày 30/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Mai Doãn M phạm tội "Cướp giật tài sản" theo điểm d, i khoản 2 Điều 171 của BLHS. Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị HĐXX: Áp dụng: Điểm d, i khoản 2 Điều 171; điểm b, r, s khoản 1 và khoản 2

Điều 51; Điều 38 BLHS để xử phạt bị cáo Mai Doãn M từ 04 năm đến 04 năm sáu tháng tù, hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (05/9/2020). Về trách nhiệm dân sự: Chị Bùi Thị H đã nhận lại toàn bộ tài sản, không yêu cầu gì thêm, nên miễn xét. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu vàng đồng, đã qua sử dụng, hiện tại máy không bật được nguồn, đã hư hỏng, không còn giá trị sử dụng.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của KSV, của bị cáo và những người tham gia tố tụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 31/8/2020, tại đường liên xã Th đi Nga Phượng, đoạn thuộc địa phận thôn Đồng Đội, xã P, huyện N, Mai Doãn M đã dùng thủ đoạn nguy hiểm đó là sử dụng xe mô tô cướp giật chiếc túi xách bên trong có 1.500.000đ, 01 điện thoại di động Iphone 6Plus cùng một số giấy tờ cá nhân tổng giá trị 2.550.000đ. Tổng cộng giá trị tài sản của chị Bùi Thị H bị Mai Doãn M cướp giật là 4.050.000đ.

Như vậy, hành vi dùng xe mô tô là thủ đoạn nguy hiểm để cướp giật tài sản có giá trị 4.050.000đ và có 01 tiền án về tội rất nghiêm trọng do cố ý chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội là tái phạm nguy hiểm của bị cáo Mai Doãn M đã phạm vào tội "Cướp giật tài sản". Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm d, i khoản 2 Điều 171 BLHS.

[2] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Đây là vụ án Cướp giật tài sản do một mình bị cáo M thực hiện, do muốn có tiền không bằng sức lao động chân chính của mình nên đã nảy sinh ý định cướp giật chiếm đoạt tài sản của người khác. Bị cáo là người đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự cho hành vi phạm tội của mình gây ra.

Hành vi của bị cáo là rất nghiêm trọng, táo tợn và rất nguy hiểm cho xã hội, dùng xe mô tô là thủ đoạn nguy hiểm để chiếm đoạt tài sản của bị hại trên đường đi trong lúc trời nhá nhem tối, đã trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu của công dân, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây tâm lý hoang mang và dư luận xấu trong quần chúng nhân dân địa phương. Mặt khác, bị cáo có 01 tiền án về tội rất nghiêm trọng do cố ý chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội về tội phạm rất nghiêm trọng do cố ý, do đó thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Để pháp luật được tôn trọng, trật tự an toàn xã hội được bảo đảm và duy trì, để giáo dục người phạm tội, đấu tranh phòng ngừa tội phạm, nên hành vi phạm tội của bị cáo cần được xử lý nghiêm theo quy định của Bộ luật hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (TNHS):

Bị cáo Mai Doãn M không có tình tiết tăng nặng TNHS; bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ TNHS sau: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại; người phạm tội tự thú; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo và người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; đó là những tình tiết giảm nhẹ TNHS được quy định tại các điểm b, r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS.

[4] Về hình phạt:

Đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, xem xét yếu tố nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ TNHS như đã phân tích, HĐXX xét thấy cần lên cho bị cáo mức án tương xứng với vai trò, tính chất, mức độ phạm tội mà bị cáo phạm phải. Bị cáo có 01 tiền án mà không lấy đó làm bài học sửa chữa lỗi lầm nay lại tiếp tục phạm tội nên cần xử phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt và phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên, cần cân nhắc đến các tình tiết giảm nhẹ nêu trên để quyết định mức hình phạt đối với bị cáo cho phù hợp với quy định của pháp luật để thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước đối với người phạm tội.

Hình phạt bổ sung: Bị cáo nghề nghiệp lao động tự do, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo và gia đình bị cáo đã bồi thường cho chị Bùi Thị H toàn bộ số tiền 4.050.000đ, chị H không yêu cầu gì thêm, nên miễn xét.

[6] Về xử lý vật chứng:

01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe EXCITER, màu xám đen, có số máy G3D4E979774, số khung: RLCUG1010KY210143, BKS 36G1-368.90 là tài sản của chị Phạm Thị V, ngày 31/8/2020, M sử dụng chiếc xe đi cướp giật tài sản nhưng chị V không biết. Do đó, ngày 30/9/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Nga Sơn đã trả lại cho chị Phạm Thị V là đúng quy định. Sau khi nhận lại tài sản, chị V không có yêu cầu gì thêm, nên miễn xét.

01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu vàng đồng, đã qua sử dụng, hiện tại máy không bật được nguồn, đã hư hỏng, không còn giá trị sử dụng, chị H không nhận lại, cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Tại phiên tòa HĐXX nhận thấy:

Bản cáo trạng, Quyết định truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên đối với bị cáo là phù hợp, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đối với bị cáo Mai Doãn M, trước cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, lời nói sau cùng của bị cáo xin HĐXX xem xét, giảm nhẹ hình phạt mức thấp nhất cho bị cáo.

Trong hồ sơ vụ án, tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều tuân thủ theo quy định của BLTTHS tại Điều 37, nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của

Điều tra viên và Điều 42 nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của Kiểm sát viên.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm d, i khoản 2 Điều 171; điểm b, r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS.

Tuyên bố: Bị cáo Mai Doãn M phạm tội "*Cướp giật tài sản*".

Xử phạt: Bị cáo Mai Doãn M 48 (*bốn mươi tám*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (ngày 05/9/2020).

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu vàng đồng, đã qua sử dụng, hiện tại máy không bật được nguồn, đã hư hỏng, không còn giá trị sử dụng (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/10/2020 giữa Công an huyện Nga Sơn và Chi cục THADS huyện Nga Sơn)

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Mai Doãn M phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 BLTTHS: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Nga Sơn;
- Công an huyện Nga Sơn;
- Chi cục THADS huyện Nga Sơn;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Trung Thu